

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hoạt

Bà Hoàng Thị Hường.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Vinh Thịnh - Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Ông
Đinh Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử
công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm
2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 378/2024/QĐXXST-HS ngày 04
tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Hà Huy Hiệu**; **Giới tính:** Nam; **Tên gọi khác:** Không.

Sinh ngày: 16/9/2005; **Tại** Quang Trung, Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; **Trình độ văn hoá:** 12/12 PT;

Dân tộc: Tày; **Tôn giáo:** Không; **Quốc tịch:** Việt Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Lũng Lạn, xã Quang Trung,
huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Con ông: Hà Văn Dương (sinh năm 1974); **Con bà:** Nông Thị Khới (sinh
năm 1976); cùng trú tại: Xóm Lũng Lạn, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh,
tỉnh Cao Bằng; **Vợ, con:** Chưa có;

Anh chị em ruột: Có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án; Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Họ và tên: Nông Văn Trường; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 28/8/1997; Tại Tri Phương, Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 12/12 PT; Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Hợp Thành, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Con ông: Nông Văn Cầu (sinh năm 1966); Con bà: Nông Thị Thỏ (sinh năm 1963); cùng trú tại: Xóm Hợp Thành, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Vợ, con: Chưa có;

Anh chị em ruột: Có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình;

Tiền án; Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

3. Họ và tên: Đàm Đức Văn; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 14/11/1992; Tại Tri Phương, Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 10/12 PT; Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Con ông: Đàm Văn Sáu (sinh năm 1964); Con bà: Chung Thị Long (sinh năm 1965); cùng trú tại: Xóm Đồng Soa, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Vợ: Nông Thị Bền (sinh năm 1993); Có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ 2021; cùng trú tại: Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị em ruột: Có 03 anh, chị, em, bị cáo là con út trong gia đình;

Tiền án; Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- **Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Hoàng Thị Diệp Hảo - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nông Thị Bền, sinh năm 1993; Trú tại: Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17h50' ngày 28/11/2023 tại mốc 754, biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc địa phận xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Cao Bằng phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu Trà Lĩnh thực hiện công tác tuần tra kiểm soát đã phát hiện: 06 (sáu) đối tượng, gồm: Đàm Đức Văn (Sinh năm 1992) và Nông Thị Bền (Sinh năm 1993) cùng trú tại: Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Nông Văn Trường (Sinh năm 1997), Đàm Thị Vãn (Sinh năm 1966), Nông Thị Liên (Sinh năm 1979), Nông Thị Thoả (Sinh năm 1963) cùng trú tại: Xóm Hợp Thành, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; 06 (sáu) đối tượng trên đang tiến hành tập kết 15 (mười lăm) con trâu (08 con cái, 07 con đực) chuẩn bị để buôn bán qua biên giới. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan và đưa tất cả về trụ sở Công an tỉnh để làm rõ sự việc.

Ngày 29/11/2023, tiến hành xác định số lượng, đặc điểm, tình trạng, tính biệt, khối lượng của gia súc (trâu). Kết quả: trong số 15 (mười lăm) con trâu có 08 (tám) con cái, 07 (bảy) con đực, tổng trọng lượng **3.752kg** (ba nghìn bảy trăm năm mươi hai kilogram).

Ngày 20/12/2023, Hội đồng định giá tài sản có Kết luận định giá tài sản số 3537/KL-HĐĐGTS, kết luận: 15 (mười lăm) con trâu có trị giá **202.985.000đ** (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, xác định: Trong năm 2021, Hà Huy Hiệu (Sinh năm 2005; Trú tại: Xóm Lũng Lạn, xã Quang Trung, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) đã nhiều lần đi dắt trâu thuê qua biên giới nên đã quen biết người đàn ông Trung Quốc tên “Seo”, sinh sống ở làng bên phía Trung Quốc giáp với xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh; Hiệu và “Seo” có kết bạn với nhau trên ứng dụng Wechat và thường

xuyên trao đổi với nhau về việc buôn bán hàng hoá qua biên giới. Ngày 25/11/2023, Hiệu rủ Đàm Đức Văn (anh rể họ của Hiệu) cùng đi tìm mua trâu rồi đưa đến khu vực biên giới để cho “Seo” bán, Văn đồng ý. Cả hai đến xã Đình Phong, huyện Trùng Khánh tìm mua trâu, Văn đã bỏ ra số tiền 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng) mua được 02 (hai) con trâu, rồi vận chuyển về xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, sau đó Hiệu và Văn cùng nhau dắt trâu lên mốc 754 biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đưa qua biên giới cho “Seo” bán được 12.000 NDT (mười hai nghìn nhân dân tệ), thấy việc làm ăn có lãi nên Văn đã cho Hiệu giữ số tiền này làm vốn.

Đến ngày 26/11/2023, Hiệu cùng Văn rủ thêm Nông Văn Trường (em vợ của Văn) để chung vốn mua trâu rồi bán qua biên giới; nhóm Hiệu, Trường và Văn thoả thuận nhất trí ai có bao nhiêu tiền thì cầm đi làm vốn, không phân biệt số tiền đóng góp, thu được lợi nhuận bao nhiêu sẽ chia đều. Sáng ngày 27/11/2023, nhóm Hiệu, Trường và Văn cùng nhau đến chợ gia súc thị trấn Trùng Khánh để tìm mua trâu; Hiệu lập nhóm Wechat có Hiệu, Văn, người đàn ông Trung Quốc tên “Seo” để tiện cho việc thảo luận, lựa chọn trâu đạt tiêu chuẩn, nếu Seo đồng ý thì nhóm Hiệu, Trường, Văn sẽ mua trâu và cùng nhau tính toán trả giá, cân đối các chi phí làm sao khi trâu đưa được qua Trung Quốc bán cho Seo thì lợi nhuận sẽ chia nhau. Sau đó nhóm ba đối tượng trên mua được 15 (mười lăm) con trâu (ba cặp một trâu mẹ hai trâu con, ba cặp một trâu mẹ, một trâu con), các đối tượng góp số tiền vốn như sau: Văn góp 61.000.000 đồng, Hiệu góp 30.000.000 đồng, Trường góp 96.700.000 đồng, tổng cộng là 187.700.000 đồng để cùng thanh toán tiền mua trâu bằng tiền mặt và chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng cho người bán. Bao giờ trâu đưa qua biên giới trót lọt, Seo bán được trâu thì sẽ thanh toán tiền cho nhóm Hiệu, Trường, Văn bằng tiền Trung Quốc, tiền lãi tùy thuộc vào Seo có bán được giá hay không, thu được bao nhiêu tiền lãi thì nhóm Hiệu, Văn, Trường sẽ chia đôi với Seo. Sau khi mua được trâu, nhóm đối tượng thuê xe ô tô tải vận chuyển và tập kết 15 con trâu vào chuồng trâu của Đàm Văn Bôn (Sinh năm 1987; Trú tại: Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) và nói với Bôn là để nhờ trâu tại chuồng để chăm sóc, Bôn đồng ý; sau đó nhóm Hiệu, Văn, Trường thay nhau đưa rơm, cỏ và nước đến chăm sóc đàn trâu. Đến khoảng 13 giờ ngày 28/11/2023, Trường gọi Nông Thị Bền (chị gái Trường). Đàm Thị Vận (họ hàng), Nông Thị Liên (họ hàng), Nông Thị Thoả (mẹ đẻ Trường) đi dắt trâu đến biên giới, hứa hẹn xong việc sẽ trả công cho mỗi người 200.000đ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Hiệu, Văn cùng tham gia dắt trâu, hướng dẫn nhóm Bền, Văn, Liên, Thoả (tổng cộng có 06 người) dắt số trâu trên từ nơi tập kết theo đường bê tông, lên đường mòn, men theo núi đến gần mốc biên giới 754, còn Trường đi đến gần tổ công tác Biên phòng Tri Phương để canh chừng, cảnh giới lực lượng chức năng. Khoảng 30 phút sau thì trâu được đưa đến vị trí

mốc biên giới 754 (cách hàng rào khoảng 20m) và đợi người của “Seo” đón trâu qua Trung Quốc, trong lúc chờ đợi thì Hiệu về nhà để đi ăn cưới trong xóm, còn Trường mang đồ ăn, nước uống đến cho nhóm người dắt trâu. Đến 17^h50’ thì nhóm 06 người gồm: Đàm Đức Văn, Nông Văn Trường, Nông Thị Bền, Đàm Thị Vắn, Nông Thị Liên, Nông Thị Thoả bị lực lượng chức năng bắt quả tang và đưa tất cả về trụ sở Công an tỉnh Cao Bằng để làm rõ sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3537/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2023 Hội đồng định giá tài sản kết luận: 15 (mười lăm) con trâu có trị giá **202.985.000đ** (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường và Đàm Đức Văn đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ để khởi tố và đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Buôn lậu, quy định tại khoản 1, Điều 188 Bộ luật hình sự.

Ngày 06/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Cáo trạng số: 43/CT-VKSCB-P1 ngày 05 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường và Đàm Đức Văn về tội “Buôn lậu” theo quy định tại khoản 1, Điều 188 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn về tội “Buôn lậu” theo quy định tại khoản 1, Điều 188 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã viện dẫn trong quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn về tội “Buôn lậu”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 188; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn mỗi bị cáo từ 06 đến 07 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Đề nghị tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 03 điện thoại di động của các bị cáo đã dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội;

+ Chiếc điện thoại thu giữ của người liên quan đề nghị trả lại cho Nông Thị Bền.

+ Đề nghị nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền: 202.985.000đ (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

- Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày luận cứ bào chữa cho các bị cáo như sau: Nhất trí với nội dung của bản Cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh, về hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân phạm tội, hoàn cảnh gia đình của các bị cáo, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo nhất trí với nội dung luận cứ của người bào chữa, không có lời bào chữa bổ sung, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát;

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội; Lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 17h50 ngày 28/11/2023; Biên bản xác định số lượng, đặc điểm, tình trạng, khối lượng của gia súc; Kết luận định giá tài sản số 3537/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản

trong tổ tụng Hình sự; Bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản ghi lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ kết luận:

Ngày 26/11/2023, Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường và Đàm Đức Văn cùng nhau thoả thuận nhất trí chung vốn mua trâu rồi bán qua biên giới cho đàn ông Trung Quốc tên “Seo” nhằm mục đích kiếm lời, khi bán được sẽ chia đều lợi nhuận thu được. Đến ngày 27/11/2023, nhóm Hiệu, Trường và Văn cùng nhau góp tiền vốn mua được 15 (mười lăm) con trâu, trong đó có 08 (tám) con cái, 07 (bảy) con đực, tổng trọng lượng **3.752kg** (ba nghìn bảy trăm năm mươi hai kilogram), trị giá **202.985.000 đồng** (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, số trâu trên được đưa đến vị trí mốc biên giới 754 (cách hàng rào khoảng 20m) và đợi người của “Seo” đón trâu mang sang Trung Quốc. Đến 17h50’ thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và đưa tất cả về trụ sở Công an tỉnh Cao Bằng để làm rõ sự việc.

Hành vi của các bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường và Đàm Đức Văn đã cấu thành tội “Buôn lậu” theo quy định tại khoản 1 Điều 188 của Bộ luật Hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; động cơ, mục đích phạm tội là nhằm kiếm lời từ việc buôn lậu. Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội không có sự phân công, không có người chỉ huy cầm đầu. Do vậy, xác định hành vi buôn lậu của các bị cáo là đồng phạm giản đơn.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước trong hoạt động ngoại thương và an ninh biên giới của Nhà nước, thực hiện hành vi vi phạm pháp luật trong việc thông quan hàng hóa qua biên giới, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe, giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do vậy, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện

kinh tế xã hội khó khăn nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời làm gương cho những ai đang có ý định phạm tội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra, Hà Huy Hiệu và Đàm Đức Văn đều khai nhận: Vào ngày 25/11/2023 đã bán trót lọt 02 (hai) con trâu cho người đàn ông Trung Quốc tên “Seo”. Ngoài lời khai của các bị cáo, Cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác để xác định được giá trị của số hàng hóa trên nên không đủ căn cứ để xử lý về lần này.

- Đối với Nông Thị Bền, Đàm Thị Vẹn, Nông Thị Liên và Nông Thị Thỏa: Là những người được Vãn, Hiệu và Trường thuê dắt trâu đến mốc 754, bản thân biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vì các đối tượng có quan hệ trong gia đình nên vẫn thực hiện. Quá trình điều tra, các đối tượng đều khai nhận mỗi người chỉ dắt hai con trâu (một trâu mẹ, một trâu con), không xác định được chính xác các cặp trâu đã dắt. Các đối tượng không có tiền án, tiền sự do vậy xác định hành vi của các đối tượng Bền, Vẹn, Liên, Thỏa chưa đủ yếu tố cấu thành tội vận chuyển hàng hoá trái phép qua biên giới theo Điều 189 Bộ luật hình sự. Ngày 01/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới ngoài khu vực cửa khẩu nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự theo điểm a, khoản 2, Điều 12 Nghị định 96/2020/NĐ-CP ngày 24/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, mức phạt tiền 5.000.000đ/ 01 đối tượng là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông Trung Quốc tên “Seo”: Quá trình điều tra, ngoài lời khai của các bị cáo, không thu thập được thông tin gì về người này nên không có cơ sở để điều tra xác minh, làm rõ.

- Đối với Đàm Văn Bôn: Quá trình điều tra xác định được không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do đó không đủ căn cứ để xử lý.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 03 chiếc điện thoại di động của các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước; 01 chiếc điện thoại di động của Nông Thị Bền cần trả lại cho Bền; Số tiền:

202.985.000đ (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) là tiền bán chỉ định 15 con trâu (vật chứng vụ án), đã được chuyển vào tài khoản tạm gửi của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng cần tuyên nộp vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng về tội danh, mức hình phạt, về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho các bị cáo đề nghị xử phạt mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy, được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn phạm tội “Buôn lậu”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 188; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Hà Huy Hiệu 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 10/01/2024.

+ Xử phạt bị cáo Nông Văn Trường 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 10/01/2024.

+ Xử phạt bị cáo Đàm Đức Văn 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 10/01/2024.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu số tiền Việt Nam đồng: 202.985.000đ (Hai trăm linh hai triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng), tiền vật chứng của vụ án hình sự “Buôn lậu” xảy ra ngày 28/11/2023 tại khu vực mốc 754 biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Số tiền trên đã được chuyển vào tài khoản tạm gửi của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng mở tại Kho bạc Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Cao Bằng theo Ủy nhiệm chi ngày 13/5/2024.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Đàm Đức Văn vụ án Buôn lậu, xảy ra ngày 28/11/2023 tại khu vực mốc 754, biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Nông Văn Trường vụ án Buôn lậu, xảy ra ngày 28/11/2023 tại khu vực mốc 754, biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

+ 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Hà Huy Hiệu vụ án Buôn lậu, xảy ra ngày 28/11/2023 tại khu vực mốc 754, biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho Nông Thị Bền (Xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng): 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi “Điện thoại di động của Nông Thị Bền vụ án Buôn lậu, xảy ra ngày 28/11/2023 tại khu vực mốc 754, biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm Bảo Biên, xã Tri Phương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng”, mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng.

Xác nhận toàn bộ số vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 102 ngày 20 tháng 5 năm 2024.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo Hà Huy Hiệu, Nông Văn Trường, Đàm Đức Văn có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm phần trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Công Hoạt

Hoàng Thị Hường

Nguyễn Thị Vân Khánh

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- PC 03 – CA tỉnh;
- PV 06 – CA tỉnh;
- PC 10 - CA tỉnh;
- Trại tạm giam CAT (3);
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Cục THADS tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KTNV&THA (2);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Vân Khánh